

DANH SÁCH LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP

NGÀNH: TRỒNG TRỌT

Lớp : Công Nghệ Giống Cây Trồng K36

Năm 2013 – 2014

Số TT	TÊN ĐỀ TÀI	SINH VIÊN THỰC HIỆN	MÃ SỐ LUẬN VĂN
1.	Phục tráng giống lúa Jasmine08 theo hướng chất lượng cao.	Hồ Duy Tân	TT 5999/2013 6000/2013
2.	Bước đầu đánh giá đặc tính nông học và năng suất của 14 dòng đậu nành (<i>Glycine max</i>) chuyển gen vụ Đông Xuân 2011-2012, TPCT.	Trần Phước Nguyên	TT 6003/2013 6004/2013
3.	Đánh giá đặc tính sinh trưởng và năng suất của 9 giống đậu nành rau vụ Xuân Hè & Hè Thu 2012.	Đinh Quang Tuấn	TT 6005/2013 6006/2013
4.	Gây đột biến trên giống Halos 7-9 bằng phương pháp sốc nhiệt.	Huỳnh Quang Tân	TT 6107/2013 6108/2013
5.	Duy trì giống lúa TP6 cấp tác giả.	Lê Hữu Chí	TT 6109/2013 6110/2013
6.	Ảnh hưởng của biện pháp tĩa & không tĩa nhánh đến năng suất hạt cà tím EG203 vụ Xuân Hè 2012.	Nguyễn văn Tám	TT 6111/2013 6112/2013
7.	Đánh giá đặc điểm hình thái & sự đa dạng di truyền của 20 giống hoa hồng (<i>Rosa L. hybrid</i>) bằng kỹ thuật ISSR	Ông Như Sang	TT 6231/2013 6232/2013
8.	Đánh giá sự di truyền tính thơm ở đậu nành rau bằng chỉ thị phân tử DNA.	Nguyễn Phong Phú	TT 6233/2013 6234/2013
9.	Nhận diện tính kháng bệnh đốm đen ở cây hoa hồng bằng chỉ thị phân tử SSR	Đinh thị Kim Ngân	TT 6235/2013 6236/2013
10.	Khảo nghiệm cơ bản các giống / dòng lúa chống chịu mặn vụ Hè Thu 2012 tại huyện Cần Giuộc-tỉnh Long An.	Lê Trí Đức	TT 6237/2013 6238/2013
11.	Lai tạo và tuyển chọn dòng lúa chịu mặn, kháng rầy, phẩm chất tốt từ 2 dòng lúa CtuS1 x (Sỏi x TP5).	Nguyễn Thị Kim Hương	TT 6239/2013 6240/2013
12.	Chọn tạo dòng lúa thơm, kháng rầy, phẩm chất tốt từ tổ hợp lai BN3 x VD 20-C3	Phạm Thị Kiều	TT 6241/2013 6242/2013
13.	Khảo sát sự đa dạng di truyền ở cây Nghệ (<i>Curcuma sp.</i>) dựa trên đặc tính hình thái & chỉ thị phân tử ISSR.	Trần Thị Kim Khoa	TT 6242/2013 6243/2013

Số TT	TÊN ĐỀ TÀI	SINH VIÊN THỰC HIỆN	MÃ SỐ LUẬN VĂN
14.	Chọn dòng nếp cực ngắn ngày từ giống Tẻ Thom (Halos 7-4)	Nguyễn Thị Kim Quyên	TT 6245/2013 6246/2013
15.	Tuyển chọn các dòng lúa chịu mặn, phẩm chất tốt từ thế hệ F3 của Tổ hợp lai PC10 x Jasmine85	Phạm Thị Mỹ Xuyên	TT 6247/2013 6248/2013
16.	Quy luật di truyền của tính trạng thơm ở đậu nành	Nguyễn Thanh Danh	TT 6249/2013 6250/2013
17.	Đánh giá đặc tính sinh trưởng và năng suất của 6 giống đậu nành rau vụ Đông Xuân & Hè Thu 2012.	Võ Văn Kiên	TT 6251/2013 6252/2013
18.	Đánh giá khả năng chịu mặn của 18 giống / dòng lúa tỉnh Long An, An Giang & Cà Mau.	Lê Phương Trúc	TT 6255/2013 6256/2013
19.	Lai tạo và tuyển chọn giống lúa ngắn ngày có khả năng chịu mặn cao từ tổ hợp lai CTUS1 x CTUS6.	Nguyễn Phương Hằng	TT 6261/2013 6262/2013
20.	Đánh giá khả năng chống chịu phèn – mặn dòng CTUS4 trên đất huyện Hồng Dân – tỉnh Bạc Liêu ở điều kiện nhà lưới.	Phạm Văn Bằng	TT 6265/2013 6266/2013
21.	Lọc thuần dòng ưu tú từ giống Halos 7-2 theo hướng chất lượng cao.	Huỳnh Thị Thanh Thoảng	TT 6267/2013 6268/2013
22.	Khảo nghiệm cơ bản bộ giống / dòng lúa chống chịu mặn tại huyện Tân Trụ tỉnh Long An – vụ Đông Xuân 2012-2013	Nguyễn Văn Dương	TT 6269/2013 6270/2013
23.	Lọc dòng thuần giống lúa mùa Nàng Keo theo hướng chịu mặn & phẩm chất tốt.	Ngô thị Tuyết Trinh	TT 6271/2013 6272/2013
24.	Lọc dòng thuần từ giống lúa Halos 7-6 theo hướng phẩm chất tốt.	Lê thị Thu Hương	TT 6273/2013 6274/2013
25.	Chọn tạo giống lúa theo hướng cải thiện giống lúa IR50404	Nguyễn thị Hồng Châu	TT 6277/2013 6278/2013
26.	Nhận diện tính chịu hạn ở lúa bằng dấu phân tử SSR.	Nguyễn Thanh Thảo	TT 6257/2014 6258/2014
27.	Khả năng chống chịu đất phèn - mặn huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.	Tăng Dương	TT 6259/2014 6260/2014
28.	Đánh giá dòng lúa sỏi x TP5 chịu mặn trên đất huyện Cần Đước, tỉnh Long An trong điều kiện nhà lưới.	Nguyễn Tuấn Vũ	TT 6263/2014 6264/2014
29.	Lai tạo và tuyển chọn dòng lúa cứng cây,	Nguyễn Thị Kim	TT

Số TT	TÊN ĐỀ TÀI	SINH VIÊN THỰC HIỆN	MÃ SỐ LUẬN VĂN
	kháng rầy, chịu mặn tốt từ Tổ hợp lai (BN2 x Lúa Nhật) x (BN3 x lúa Sỏi)	Tuyển	6275/2014 6276/2014
30.	Chọn tạo dòng lúa chịu mặn, kháng rầy nâu, phẩm chất tốt từ hai dòng CTUS5 đột biến	Hồ Kiều Bé	TT 6279/2014 6280/2014
31.	Đánh giá 19 giống đậu nành rau Nhật bản – vụ Hè Thu 2013	Huỳnh Bá Lâm	TT 6281/2014 6282/2014
32.	Đánh giá khả năng chịu mặn 12 giống lúa địa phương tỉnh Trà Vinh bằng dấu phân tử DNA và chỉ tiêu K^+/Na^+ ở lá lúa.	Nguyễn Thành Duy Tân	TT 6465/2014 6466/2014
33.	Ứng dụng dấu phân tử ADN trong việc nhận diện một số tính trạng quan trọng ở lúa.	Trương Văn Hiếu	TT 6467/2014 6468/2014
34.	Đánh giá tính chống chịu mặn của 12 giống lúa cao sản trong điều kiện mặn nhân tạo và bảng dấu phân tử SSR.	Lê Văn Quảng	TT 6469/2014 6470/2014
35.	Ứng dụng dấu phân tử trong việc nhận diện một số tính trạng quan trọng ở lúa.	Phạm Hoàng Ân	TT 6471/2014 6472/2014
36.	Lai tạo & tuyển chọn dòng lúa thơm, kháng rầy có năng suất cao, phẩm chất tốt.	Trần Thị Diễm Mi	TT 6473/2014 6474/2014